

TỔ CHỨC VÀ LỄ LỐI LÀM VIỆC

TỈNH ỦY VĨNH PHÚC

CẢI TIẾN SINH HOẠT VÀ LỄ LỐI LÀM VIỆC

KIM NGỌC

Bí thư tỉnh ủy Vĩnh - phúc.

Vì sao tỉnh ủy Vĩnh - phúc phải đặt ra vấn đề cải tiến sinh hoạt về lễ lối làm việc? Chúng tôi đã làm được việc gì và làm như thế nào? Bài này xin giới thiệu với các đồng chí một số kinh nghiệm cải tiến sinh hoạt về lễ lối làm việc của tỉnh ủy Vĩnh - phúc để các đồng chí cùng tham khảo.

* * *

*

Những năm trước đây, trong sinh hoạt và lễ lối làm việc của tỉnh ủy có nhiều hiện tượng không hợp lý, trì trệ. Nổi bật nhất là hiện tượng họp hành quá nhiều: họp Thường vụ, họp Tỉnh ủy, họp Thủ trưởng các ngành tỉnh và Bí thư huyện..., họp liên miên, họp cả ngày lẫn đêm, tuần nào cũng có họp, không hội nghị này thì lại hội nghị khác, họp cả chủ nhật và ngày nghỉ. Tuy họp hành nhiều như vậy, nhưng vì thiếu chuẩn bị chu đáo, nên các vấn đề chưa được bàn bạc đầy đủ và triệt để, chất lượng các nghị quyết không cao, do đó công tác chung vẫn ì ạch và bế tắc. Nhiều đồng chí trong Tỉnh ủy tỏ ra chưa thỏa mãn về cách sinh hoạt như vậy.

Đi liền với hiện tượng họp hành quá nhiều này là sự phân công phân nhiệm chưa rành mạch trong nội bộ. Tỉnh ủy, là ranh giới chưa thật sự rõ ràng giữa trách nhiệm của Thường vụ tỉnh ủy, Tỉnh ủy và Ủy ban tỉnh. Đồng chí nào đi họp ở trung ương về, bất kỳ là việc lớn hay việc nhỏ, bất kỳ là công tác nội bộ đảng hay công tác của chính quyền và các đoàn thể, cũng yêu cầu họp Thường vụ để báo cáo và thảo luận. Tuần lễ nào có

hai, ba đồng chí đi họp ở trung ương về, là tuân lễ đó Thường vụ phải họp suốt. Sở dĩ có tình hình này là vì ngay trong Thường vụ và trong Tỉnh ủy cũng có nhận thức không đúng về trách nhiệm, ỉ lại lẫn nhau, người nọ dựa dẫm vào người kia, sợ không họp được thì hình như thiếu dân chủ. Thành thử, hội nghị này vừa họp xong, nghị quyết chưa kịp phổ biến và chưa thi hành được gì lại tiếp đến hội nghị khác. Mặt khác, do nhận thức không đúng về nguyên tắc tập trung trong chỉ đạo của Tỉnh ủy, nên mọi việc lớn, nhỏ đều quy vào Tỉnh ủy, khiến cho văn phòng Tỉnh ủy phải làm việc túi bụi: từ việc phân giao, lúa giống, cày cuốc, đến việc chăm sóc thương binh và gia đình tử sĩ, từ việc cung cấp lương thực và thực phẩm cho bộ đội đến việc làm giấy giới thiệu cho các cán bộ chuyên môn ngành dọc về công tác ở huyện và xã....

Hiện tượng Tỉnh ủy sa vào tình trạng họp hành quá nhiều, và bị búi lên vì những công tác sự vụ, là một hiện tượng không lành mạnh. Tuy trong nội bộ Tỉnh ủy, không xảy ra vấn đề mất đoàn kết hoặc mâu thuẫn gì lớn, nhưng có một số đồng chí chưa thấy thật sự thoải mái, vì công việc dẫm đạp lên nhau, trách nhiệm và quyền hạn không rõ ràng. Ảnh hưởng tiêu cực lớn nhất của lề lối sinh hoạt và làm việc trước đây là tình trạng các đồng chí Tỉnh ủy bị giam chân tại chỗ, có ít hoặc thậm chí không có thời giờ đi về địa phương tiếp xúc với cán bộ cơ sở và quần chúng, để kiểm tra trong thực tế việc thi hành các nghị quyết của Tỉnh ủy. Bệnh quan liêu của Tỉnh ủy không thể không lan đến các ngành tỉnh và các huyện ủy. Thời kỳ này huyện nào cũng họp hành lu bù, các huyện ủy viên cũng bị giam chân tại hội nghị, không còn mấy thời gian để đi sâu, đi sát xã và họp tác xã.

*

*

*

Chúng tôi đã đặt vấn đề cải tiến sinh hoạt và lề lối làm việc của Tỉnh ủy từ giữa năm 1963. Kết hợp với việc thảo luận Nghị quyết hai năm

xây dựng Đảng của Vĩnh - phúc, Tỉnh ủy đã tiến hành kiểm điểm một cách toàn diện sinh hoạt và cách làm việc của mình. Thực tế của những năm trước đã giúp chúng tôi nhận thức sâu sắc rằng: muốn vận dụng đúng đắn nguyên tắc tập trung dân chủ trong chỉ đạo của Tỉnh ủy, không thể không cải tiến sinh hoạt và lề lối làm việc bất hợp lý như trước kia. Trong quá trình tự kiểm điểm chúng tôi đã giúp nhau hiểu rõ: trước đây họp hành tuy nhiều mà vẫn không dân chủ, Tỉnh ủy ôm đồm nhiều việc mà vẫn không tập trung. Vì sao vậy? Vì chúng tôi chưa tập trung được trí tuệ của tập thể Tỉnh ủy vào việc định ra những đường lối, chủ trương đúng và sát với thực tế địa phương, vì họp hành quá nhiều nhưng lại thiếu cơ sở chuẩn bị tốt, vì các đồng chí tỉnh ủy viên có ít điều kiện đi sâu vào quần chúng và phong trào. Thêm nữa, do phân công phân nhiệm chưa rõ, do mối quan hệ giữa tập thể và cá nhân chưa được nhận thức và xử lý đúng, nên mức độ tập trung của Tỉnh ủy trên những vấn đề then chốt lại không cao, quyền hạn và trách nhiệm của các đồng chí trong Tỉnh ủy lại chưa rành mạch và cụ thể. Phong trào các mặt của Vĩnh - phúc tiến bộ chậm, một phần cũng bắt nguồn từ lề lối làm việc chưa tốt của Tỉnh ủy chúng tôi.

Từ năm 1963, chúng tôi kiên quyết chấn chỉnh lại nền nếp sinh hoạt của Tỉnh ủy. Không kể những trường họp đột xuất, bất thường, Tỉnh ủy chúng tôi cứ ba tháng họp một lần theo đúng như quy định của điều lệ Đảng. Trên cơ sở vận dụng các chỉ thị, nghị quyết của Trung ương vào điều kiện thực tế của địa phương, và trên cơ sở đáp ứng yêu cầu của phong trào địa phương, tập thể Tỉnh ủy bàn bạc và quyết định những vấn đề về đường lối và chủ trương chung của tỉnh. Mấy năm gần đây, dựa vào công tác chuẩn bị của Ban thường vụ và của các bộ phận hữu quan, các kỳ họp của Tỉnh ủy thường được triệu tập để bàn chuyên về một vấn đề cho sâu, như hội nghị Tỉnh ủy chuyên bàn về sản xuất nông nghiệp, về công tác xây dựng Đảng.... Giữa hai kỳ hội nghị Tỉnh ủy, để thi hành nghị quyết của Tỉnh ủy và để thi hành các chỉ thị của Trung ương, trong khi Tỉnh ủy

chưa họp, chúng tôi triệu tập sinh hoạt Thường vụ đầu kỳ hàng tuần. Bí thư hoặc phó bí thư có trách nhiệm chuẩn bị cho hội nghị Thường vụ. Chúng tôi quy định với nhau như sau: bất kể đồng chí tỉnh ủy viên nào, đi họp ở Trung ương về, đều phải trước hết báo cáo với bí thư hoặc đồng chí thường trực của Tỉnh ủy, sau đó, trên cơ sở cân nhắc kỹ lưỡng (có cần họp Thường vụ hoặc Tỉnh ủy để thảo luận vấn đề này hay không? Nếu cần họp, thì họp vào lúc nào; phải làm gì để chuẩn bị cho cuộc họp sắp tới đạt kết quả tốt nhất?....), chúng tôi mới đưa vấn đề ra hội nghị Thường vụ hoặc hội nghị Tỉnh ủy. Thường thường đồng chí nào đi họp ở Trung ương về cũng cho rằng vấn đề của mình là quan trọng và cấp thiết, cho nên đều muốn đòi hỏi Tỉnh ủy và Ban thường vụ phải tập thể bàn bạc và chấp hành ngay. Đương nhiên, công tác nào của Đảng mà lại không quan trọng! Nhưng chúng tôi cố gắng tránh tình trạng bị động như trước kia, cứ họp hành liên miên hết cuộc này đến cuộc khác, họp thiếu chuẩn bị, rồi dồn về địa phương hết nghị quyết này đến nghị quyết khác, làm cho các cấp ủy đảng ở dưới cũng lúng túng, không còn biết gỡ ra như thế nào.

Song song với việc chấn chỉnh lại nền nếp sinh hoạt của Tỉnh ủy, chúng tôi cũng xác định rõ thêm mối quan hệ giữa tập thể và cá nhân, nâng cao tinh thần trách nhiệm và ý thức tổ chức của mỗi đồng chí tỉnh ủy viên. Trước kia chúng tôi thường hay trao đổi và thắc mắc với nhau: việc nào là của Đảng; việc nào là của chính quyền? Người này cho người kia là bao biện. Ngược lại, người kia lại cho rằng đó là việc cần của Đảng, vì đồng chí không làm, nên tôi làm! Thực ra, Đảng ta là đảng lãnh đạo, từ việc lớn như sự nghiệp cách mạng giải phóng quân chúng, đến việc nhỏ như kim chỉ, bút giấy cho dân, Đảng ta đều phải chăm lo. Không có công việc nào liên quan đến sự nghiệp giải phóng quân chúng, đến đời sống của dân mà lại không phải là công việc của Đảng. Tuy nhiên, vì Đảng lãnh đạo thông qua một số dây chuyền của hệ thống chuyên chính vô sản (chính quyền, công đoàn, đoàn thanh niên, hợp tác xã), nên tổ chức đảng phải biết đề cao, sử dụng và phát huy chức năng của những bộ máy này.

Mặt khác, chúng tôi nghĩ rằng vấn đề không phải chỉ là phân rõ ranh giới giữa chức năng của cơ quan đảng và chức năng của cơ quan chính quyền hoặc đoàn thể, mà vấn đề còn là sự phân công phân nhiệm trong nội bộ Tỉnh ủy, vấn đề giải quyết đúng đắn mối quan hệ giữa cá nhân và tập thể trong Tỉnh ủy, vấn đề đề cao tinh thần trách nhiệm và ý thức tổ chức kỷ luật của mỗi đồng chí tỉnh ủy viên. Hội nghị thường kỳ của Tỉnh ủy tập thể thảo luận và quyết định những vấn đề chủ trương, đường lối chung cho các mặt công tác. Trên cơ sở quyết định này, cá nhân mỗi đồng chí tỉnh ủy viên có nghĩa vụ thực hiện trong phạm vi quyền hạn và trách nhiệm của mình, tổ chức và động viên lực lượng cán bộ, quần chúng trong cơ quan, đơn vị, ngành mình phụ trách, bảo đảm hoàn thành tốt yêu cầu của Đảng.

Trước kia, hễ cứ có một mặt công tác nào đó ở địa phương kém phát triển, thường người ta hay quy trách nhiệm về cho Tỉnh ủy. Tất nhiên, Tỉnh ủy phải chịu trách nhiệm về toàn bộ công tác của Đảng ở địa phương; nhưng vì Tỉnh ủy là một cơ quan lãnh đạo tập thể của Đảng, nên chỉ nói đến trách nhiệm chung của Tỉnh ủy thì chưa đủ; mà phải xác định rõ hơn nữa là trách nhiệm đó thuộc về ai? ở đơn vị, bộ phận nào? Có những vấn đề, Tỉnh ủy đã bàn, đã có quyết nghị cụ thể (thực tế chứng minh là quyết nghị đúng đắn), Thường trực Tỉnh ủy đã đôn đốc, nhắc nhở, thì rõ ràng trách nhiệm không còn là trách nhiệm chung của Tỉnh ủy, mà là trách nhiệm của cá nhân. Vấn đề là cần phải xem đồng chí phụ trách đơn vị, bộ phận... đã tiếp thu, truyền đạt và tổ chức thực hiện nghị quyết đó của Tỉnh ủy như thế nào?

Đi đôi với việc quy định rõ trách nhiệm và quyền hạn của mỗi đồng chí trong Tỉnh ủy, chúng tôi cũng cải tiến cách làm việc của bộ phận thường trực và của văn phòng Tỉnh ủy, Thường trực Tỉnh ủy không sa vào những công việc sự vụ, không trực tiếp giải quyết những công việc thuộc phạm vi các cơ quan chính quyền và đoàn thể như trước kia; nhờ đó chúng tôi có điều kiện đi sâu xuống cơ sở, kiểm tra việc thi hành các nghị quyết

của Trung ương và của Tỉnh ủy, và chuẩn bị tốt các kỳ họp Thường vụ và của toàn ban Tỉnh ủy.

* * *

*

Quá trình cải tiến sinh hoạt và lề lối làm việc của tỉnh ủy Vĩnh - phúc mấy năm qua, tuy chưa phải là đã giải quyết được tất cả những hiện tượng không hợp lý trước kia, song đã đem lại những thành quả nhất định. Nhờ nguyên tắc dân chủ tập thể được bảo đảm, sự đoàn kết nhất trí trong nội bộ Tỉnh ủy được tăng cường hơn trước, tinh thần phấn khởi và ý thức trách nhiệm của các đồng chí Tỉnh ủy viên đều được đề cao. Sinh hoạt của Tỉnh ủy và của ban Thường vụ được triệu tập hợp lý, có chuẩn bị chu đáo bảo đảm tốt chất lượng của các nghị quyết tập thể. Do họp hành ít, các đồng chí tỉnh ủy viên đều có điều kiện để đi xuống dưới, tiếp xúc với cơ sở và quần chúng, và đi sâu vào nghiệp vụ chuyên môn của mình. Các đồng chí lãnh đạo chủ chốt ở huyện cũng không bị Tỉnh ủy kéo về họp hành liên miên như trước. Vì vậy, các ngành và các địa phương đều giảm bớt được rất nhiều hội nghị không cần thiết. Chúng tôi nhận định rằng; mấy năm qua, một số mặt công tác của Vĩnh - phúc có tiến bộ, phong trào của Vĩnh - phúc có chuyển hướng tốt, một phần quan trọng cũng là nhờ có quá trình cải tiến sinh hoạt và lề lối làm việc của Tỉnh ủy. Việc các đồng chí lãnh đạo của Tỉnh ủy, Huyện ủy, thường xuyên có mặt ở cơ sở đã tạo điều kiện cho Đảng bộ Vĩnh - phúc tiếp xúc được nhiều hơn với quần chúng với thực tế phong trào, kịp thời phát hiện và bồi dưỡng những nhân tố mới, những điển hình mới trong quá trình thực hiện các nhiệm vụ của Đảng. Nhờ tiếp xúc với thực tế, Tỉnh ủy và Huyện ủy đã có một số chủ trương đúng đắn, đã thấy rõ hơn khả năng dồi dào của cơ sở và quần chúng, do đó đã xây dựng được quyết tâm của Đảng từ tỉnh xuống các địa phương, trước yêu cầu của nhiệm vụ cách mạng.

Tuy vậy, muốn cải tiến sinh hoạt và lề lối làm việc của Tỉnh ủy, không thể đặt ra và giải quyết vấn đề một cách giản đơn. Quá trình cải tiến sinh hoạt và lề lối làm việc của tỉnh ủy Vĩnh - phúc, thực chất, cũng là một quá trình chuyển biến nhận thức và tư tưởng, quá trình đấu tranh giữa cái mới và cái cũ, quá trình khắc phục những biểu hiện của chủ nghĩa cá nhân. Thực ra, tuy mọi đồng chí trong Tỉnh ủy đều tự giác nhận thấy sự cần thiết phải sửa đổi cách làm việc, phải quy định rõ trách nhiệm và quyền hạn của mỗi người, phải xác định rõ mối quan hệ giữa tập thể và cá nhân, nhưng đến khi ấn định và thực hành chế độ, chức trách, không phải là không còn những vướng mắc về mặt tư tưởng. Bản thân chúng tôi cũng rút ra được kinh nghiệm: không kiên quyết gạt bỏ chủ nghĩa cá nhân, thì không thể vận dụng tốt nguyên tắc tập trung dân chủ trong sinh hoạt và về lề lối làm việc của Tỉnh ủy. Những biểu hiện tư tưởng tiêu cực như ỉ lại, dựa dẫm vào nhau, muốn nhẹ mình nặng người, ngại mở rộng dân chủ vì phải thu hẹp quyền hạn cá nhân, sợ trách nhiệm.... đều phải được khắc phục. Đồng thời, cũng phải chống thái độ vô trách nhiệm, đề cao ý thức tổ chức và kỷ luật, ngăn ngừa những hiện tượng cá nhân tự động giải quyết vấn đề hoặc trái với nghị quyết chung hoặc chưa có chủ trương chung.

Trong quá trình cải tiến sinh hoạt và lề lối làm việc, chúng tôi không phải chỉ lo giải quyết những vấn đề thuộc về nhận thức, tư tưởng, nền nếp làm việc của bản thân Tỉnh ủy, mà còn phải khắc phục những ảnh hưởng tiêu cực từ phía bên ngoài. Có nhiều đồng chí công tác ở các ngành trung ương về địa phương chỉ đến Tỉnh ủy và yêu cầu làm việc với bộ phận thường trực của Tỉnh ủy, và đã có thời kỳ Tỉnh ủy chúng tôi phải bị động vì nền nếp làm việc này. Còn cán bộ các ngành và các địa phương trong tỉnh cũng thường theo nền nếp cũ: mọi việc lớn, nhỏ, đều muốn trực tiếp giải quyết với Tỉnh ủy, với bí thư hoặc phó bí thư. Ban đầu có đồng chí chưa thông cảm với cách làm việc mới của chúng tôi, và hình như cũng không được hài lòng lắm; thậm chí đã có dư luận: "Tỉnh ủy dạo này kín cổng cao tường quá", ý nói khó khăn lắm mới đến giải quyết được

công việc với Tỉnh ủy. Thực ra, Tỉnh ủy chúng tôi sẵn sàng mở rộng cửa để đón tiếp các cán bộ và đảng viên, lắng nghe ý kiến xây dựng của các đồng chí đối với công tác chung của Đảng. Nhưng, vì yêu cầu cụ thể của các đồng chí có liên quan đến các ngành và bộ phận khác, Tỉnh ủy không thể không mời các đồng chí đến trực tiếp giải quyết vấn đề với các ngành hữu quan. Về sau, dần dần từng bước, chúng tôi đã thuyết phục và tranh thủ được sự đồng tình của các cán bộ trong tỉnh.

Cho đến nay tỉnh ủy Vĩnh - phúc đã bước đầu cải tiến được sinh hoạt và lề lối làm việc của mình. Tuy vậy, chúng tôi vẫn thường xuyên nhắc nhở nhau: phải: phải tiếp tục khắc phục những vấn đề tồn tại, tiếp tục tiến lên nữa để đáp ứng với yêu cầu chuyển hướng lãnh đạo của Tỉnh ủy trong tình hình mới.